

Bản án số: 54/2024/HSST
Ngày 30/3/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông **Trần Trung Trực**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn T Anh** – Hiệu phó Trường THCS Nam Hồng.

2. Ông **Tô Văn Ngọc** – Cán bộ xã Xuân Nộn

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hải Yến** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: bà **Lê Thị Thanh Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Khánh N, sinh ngày 01/7/2005 tại Bắc N; giới tính: nữ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Vĩnh Thọ, phường Hương Mạc, thành phố S, tỉnh Bắc N; nơi ở hiện nay: Phù Khê Thượng, phường Phù Khê, thành phố S, tỉnh Bắc N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Lê Hồng Sơn và bà Đỗ Thị Hồng Chiên; Có 01 con sinh ngày 12/4/2022; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 6334238/2024/PV06 ngày 01/02/2024 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 13/01/2024 đến ngày 18/01/2024. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Đỗ Đức C, sinh ngày 26/4/2007 (phạm tội khi 16 tuổi 08 tháng 18 ngày) tại Bắc N; giới tính: nam; Nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê, thành phố S, tỉnh Bắc N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Đỗ Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 6328264/2024/PV06 ngày 25/01/2024 và lý lịch bị can thì bị

cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đỗ Đức C: ông: Đỗ Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Nơi thường trú: Khu phố Tiên Bào, phường Phù Khê, thành phố S, tỉnh Bắc N (Là cha mẹ đẻ bị cáo C). Có mặt

4. Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Đức C: Ông Nguyễn Văn Linh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt

5. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

5.1. Chị Đàm Thị Ánh D, sinh ngày 02/12/2006; Nơi thường trú: Thôn Hương Mạc, xã Hương Mạc, thành phố S, tỉnh Bắc N. Có mặt.

5.2. Đại diện hợp pháp cho chị D: Ông Đàm Thận T, sinh năm 1979 và bà Hoàng Thị Thủy, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Thôn Hương Mạc, xã Hương Mạc, thành phố S, tỉnh Bắc N. Có mặt ông T, vắng mặt bà Thủy.

5.3. Anh Cao Ngọc Đức, sinh năm 2004. Nơi cư trú: thôn Mai Châu, xã Đại Mạch, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, tổ công tác Công an xã Đại Mạch làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà, huyện Đ, thành phố Hà Nội kiểm tra, khám người, khám phương tiện theo thủ tục hành C đối với Đỗ Đức C và Cao Ngọc Đức phát hiện tạm giữ của Đỗ Đức C 01 hộp giấy kích thước (6x9)cm có nhãn hiệu Hero Luxury bên trong có 07 điều thuốc lá màu trắng (đầu lọc đều có chữ Fresh Bomb) bên trong mỗi điều đều có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Đỗ Đức C và Cao Ngọc Đức về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Ngoài ra cơ quan Công an còn tạm giữ:

- Tạm giữ của Đỗ Đức C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số thuê bao 0987613329; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 99B1-236.52

- Tạm giữ của Cao Ngọc Đức: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số thuê bao: 0349182494 và số tiền 500.000 đồng.

Căn cứ vào lời khai nhận của Đỗ Đức C, Cao Ngọc Đức, Lê Khánh N và Đàm Thị Ánh D (sinh ngày: 02/12/2006, Nơi cư trú: phường Hương Mạc, thành

phố S, tỉnh Bắc N), kết quả kiểm tra điện thoại cùng các tài liệu điều tra thu thập được có đủ cơ sở xác định nội dung vụ án như sau:

Cách ngày bị bắt giữ khoảng 2-3 ngày, thông qua mạng xã hội facebook, Lê Khánh N đã mua của một người nam giới không quen biết 03 bao thuốc lá chill với giá 350.000 đồng/01 bao mục đích để bán lại cho khách với giá từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng/01 bao và bán lại cho khách mua lẻ với giá 100.000 đồng/01 điếu.

Sau khi mua được thuốc lá, N đã nhờ Đàm Thị Ánh D (là bạn cùng làm việc tại quán bi-a “Playboy” có địa chỉ tại Khu đô thị Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố S, tỉnh Bắc N) thông qua tài khoản facebook của D đăng bài tìm khách mua thuốc lá chill đồng thời dặn D báo giá bán thuốc cho khách, D đồng ý.

Đến trưa ngày 12/01/2024, D nhận được tin nhắn thông qua tài khoản facebook “Tinn Tinn” của Cao Ngọc Đức đến tài khoản facebook “Đàm Ánh D” của D đặt vấn đề mua 01 bao thuốc lá chill và yêu cầu D mang đến xã Liên Hà, huyện Đ, thành phố Hà Nội cho Đức. D đồng ý, báo giá 01 bao thuốc lá chill là 500.000 đồng, Đức đồng ý. Sau đó D thông báo lên nhóm Messenger “Ae chêngh vêngh” việc có khách đặt mua thuốc lá chill thì Đỗ Đức C nhận đi giao thuốc lá cho khách, D bảo C gửi số điện thoại của C lên nhóm để D gửi cho khách đặt mua. Sau khi C gửi số điện thoại của C lên nhóm, D đã gửi cho Đức để Đức chủ động liên lạc.

Sau khi gửi số điện thoại lên nhóm, C đến quán bi-a Playboy để gặp N (trước đó N đã dặn C khi nào đi giao thuốc lá chill cho khách thì đến gặp N để lấy thuốc lá chill). Khi đến nơi, C nhận được lời mời kết bạn qua zalo của tài khoản zalo “Tinn Tinn”, C đồng ý kết bạn thì biết chủ tài khoản zalo này là người đặt mua thuốc lá chill của D. Đức nhắn tin hẹn C mang 01 bao thuốc lá chill đến khu vực gần trường Trung học phổ thông Liên Hà tại xã Liên Hà, huyện Đ cho Đức, C đồng ý. Sau khi gặp C; N đã đưa cho C 01 bao thuốc lá chill, dặn C đi giao và thu của khách 500.000 đồng đồng thời N chuyển cho C 50.000 đồng tiền công đi giao thuốc lá chill vào số tài khoản Ngân hàng của C. Sau đó C đi một mình đến điểm hẹn để giao thuốc lá chill cho Đức. Khi gặp nhau, C và Đức đang chuẩn bị giao dịch mua bán thuốc lá chill thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Đỗ Đức C, Lê Khánh N, Cao Ngọc Đức và Đàm Thị Ánh D đều âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của:

- Lê Khánh N: 03 hộp giấy kích thước (6x9)cm có nhãn hiệu Hero Luxury bên trong có tổng cộng 16 điều thuốc lá màu trắng (đầu lọc đều có chữ Fresh Bomb) bên trong mỗi điều đều có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số thuê bao 0961384272.

- Đàm Thị Ánh D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số thuê bao 0353505800.

Ngày 19/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 750/KL- KTHS, kết luận:

+ Thảo mộc khô bên trong 07 điều thuốc lá màu trắng (đầu lọc đều có chữ “Fresh Bomb”, để bên trong 01 hộp giấy nhãn hiệu “Hero Luxury”) đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng: 6,680 gam.

+ Thảo mộc khô bên trong 16 điều thuốc lá màu trắng (đầu lọc đều có chữ “Fresh Bomb”, để bên trong 03 hộp giấy nhãn hiệu “Hero Luxury”) đều có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng: 15,790 gam.

Ngày 23/02/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 805/KL- KTHS, kết luận:

+ Hàm lượng MDMA-4en-PINACA trung bình trong 12,5 gam mẫu thảo mộc khô (thu giữ của Lê Khánh N) gửi giám định là 0,57%.

+ Hàm lượng MDMA-4en-PINACA trung bình trong 4,79 gam mẫu thảo mộc khô (thu giữ của Đỗ Đức C) gửi giám định là 0,57%

Tại cơ quan điều tra, Lê Khánh N và Đỗ Đức C khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được. N và C đều nhận thức được trong số thuốc lá chill N đã mua để bán lại cho khách và thuốc lá chill C mang đi giao cho khách có tẩm hóa chất gây ảo giác bị Nhà nước cấm lưu hành. Mục đích N, C bán ma túy để được hưởng lợi.

Tại cơ quan điều tra và quá trình điều tra xác định Đàm Thị Ánh D không biết loại thuốc lá chill N nhờ D đăng tìm khách mua thông qua mạng xã hội facebook là mặt hàng bị Nhà nước cấm mua bán, lưu hành và D không được hưởng lợi ích vật chất gì trong việc tìm khách mua thuốc lá chill giúp N, bản thân D chưa từng sử dụng thuốc lá chill; do đó không có căn cứ xử lý đối với D đồng phạm với N và C về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Cao Ngọc Đức đã có hành vi đặt mua ma túy nhưng chưa thực hiện được việc giao nhận ma túy, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Đức âm tính với chất ma túy trong cơ thể; do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Lê Khánh N, quá trình điều tra N khai không biết nhân thân lai lịch, họ tên, địa chỉ cụ thể, số điện thoại và tài khoản facebook của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Lê Khánh N có con gái là cháu Lê Hồng Anh (sinh ngày 12/4/2022); quá trình điều tra, N từ chối khai báo nhân thân bố bé, chỉ khai báo tên “Dũng” tuy nhiên N xác định vào khoảng tháng 7, 8 năm 2021, N và Dũng bắt đầu có quan hệ tình dục với nhau, hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc; do thời điểm quan hệ tình dục với “Dũng”, N đã đủ 16 tuổi và việc quan hệ tình dục diễn ra hoàn toàn tự nguyện nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Đức C, quá trình điều tra xác định Đỗ Đức C còn có hành vi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên trong khi là người dưới 18 tuổi đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của C phủ (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của C phủ quy định về xử phạt hành C trong lĩnh vực hàng hải; giao thông Đ bộ, Đ sắt; hàng không dân dụng) quy định xử phạt vi phạm hành C trong lĩnh vực giao thông Đ bộ và Đ sắt. Ngày 07/3/2024, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C đối với C theo quy định của pháp luật, mức phạt 500.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát: 99B1-236.52 tạm giữ của Đỗ Đức C, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn Đ (sinh năm: 1966; Nơi cư trú: Khu phố Tiến Bào, phường Phù Khê, thành phố S, tỉnh Bắc N). Ngày 05/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Đ.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSĐA ngày 13/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã Quyết định truy tố bị cáo Lê Khánh N, Đỗ Đức C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Lê Khánh N, Đỗ Đức C khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời nói sau cùng, các bị cáo ăn năn hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Đức C trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì các bị cáo còn trẻ nên nhận thức còn hạn chế để bị cáo sớm trở về với xã hội. Gia đình bị cáo có bác ruột là Liệt sỹ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đàm Thị Ánh D và đại diện cho

chị D trình bày: đối với chiếc điện thoại bị thu giữ của chị D thì đề nghị được xin lại để sử dụng vì đây là tài sản riêng của chị D.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Khánh N từ 26 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ Luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đức C từ 18 tháng đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo C là người chưa thành niên.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 16,47 gam thảo mộc chứa ma túy loại MDMA-4en-PINACA tạm giữ của Lê Khánh N và Đỗ Đức C còn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 805/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký xác nhận và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự; 01 sim số thuê bao 0987613329 tạm giữ của Đỗ Đức C, 01 sim số thuê bao: 0961384272 tạm giữ của Lê Khánh N; 01 sim số thuê bao 0353505800 tạm giữ của Đàm Thị Ánh D; 01 sim số thuê bao: 0349182494.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng tạm giữ của Đỗ Đức C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của Lê Khánh N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của Đàm Thị Ánh D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền: 500.000 đồng tạm giữ của Cao Ngọc Đức. Không chấp nhận đề nghị của chị D và người đại diện cho chị D về việc xin lại chiếc điện thoại bởi lẽ chiếc điện thoại của chị D đã sử dụng vào việc liên lạc giữa các bị cáo để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo C phát biểu ý kiến: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo C khi phạm tội mới hơn 16 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo khi phạm tội chưa phát triển đầy đủ thể chất, tinh thần; hoàn cảnh của gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự, bị cáo có bác ruột là liệt sỹ. Đồng thời bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong suốt quá trình điều tra. Nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra không có nội dung tranh tụng nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của các bị cáo:

- Lời khai nhận của bị cáo N, bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, tại khu vực thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Lê Khánh N và Đỗ Đức C đã có hành vi bán trái phép 07 điều thuốc lá màu trắng (đầu lọc đều có chữ “Fresh Bomb”, để bên trong 01 hộp giấy nhãn hiệu “Hero Luxury”) chứa thảo mộc khô đều có chứa ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng: 6,680 gam (Hàm lượng MDMA-4en-PINACA trung bình là 0,57%) cho Cao Ngọc Đức thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, Lê Khánh N còn có hành vi cất giấu trong người 16 điều thuốc lá màu trắng (đầu lọc đều có chữ “Fresh Bomb”, để bên trong 03 hộp giấy nhãn hiệu “Hero Luxury”) chứa thảo mộc khô đều có chứa ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 15,790 gam (Hàm lượng MDMA-4en-PINACA trung bình là 0,57%) mục đích bán cho khách để kiếm lời thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Như vậy hành vi của bị cáo Lê Khánh N, Đỗ Đức C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

[2] Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến C sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện Đ nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, C vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức đấu tranh nhằm bài trừ. Các bị cáo nhận thức được điều này, song do háo lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm hạn chế các loại tội phạm.

Bị cáo N, bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội; khi phạm tội bị cáo C chưa đủ 18 tuổi, có bác ruột là

liệt sỹ cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C. Bị cáo N có ông bà nội được tặng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra không chứng minh được vai trò của N trong việc xúi giục bị cáo C phạm tội mà các bị cáo thực hiện vai trò đồng phạm giản đơn.

[3] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự; căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét đánh giá để áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét đánh giá các yếu tố khách quan và chủ quan như tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội. Đối với bị cáo N có ông bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Đối với bị cáo C có bác ruột là liệt sỹ và khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế. Do vậy, cần áp dụng hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo C là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Ngoài ra còn xem xét đến hoàn cảnh gia đình các bị cáo còn khó khăn.

Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xét xử dưới khung hình phạt, cho bị cáo C được hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 16,47 gam thảo mộc chứa ma túy loại MDMA-PINACA tạm giữ của Lê Khánh N và Đỗ Đức C còn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 805/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký xác nhận và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự; 01 sim số thuê bao 0987613329 tạm giữ của Đỗ Đức C, 01 sim số thuê bao: 0961384272 tạm giữ của Lê Khánh N; 01 sim số thuê bao 0353505800 tạm giữ của Đàm Thị Ánh D; 01 sim số thuê bao: 0349182494 nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng tạm giữ của Đỗ Đức C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của Lê Khánh N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của Đàm Thị Ánh D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền: 500.000 đồng tạm giữ của Cao Ngọc Đức. Không chấp nhận đề nghị xin lại chiếc điện thoại thu giữ của chị D, chị D có quyền khởi kiện với các bị cáo về trách nhiệm dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự.

[5] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đ thực hiện đúng theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an Đ, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo N, bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo C, người đại diện hợp pháp cho bị cáo bị cáo C, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố các bị cáo Lê Khánh N, Đỗ Đức C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Khánh N 26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 13/01/2024 đến ngày 18/01/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ Luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Đức C 18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng, án phí:

- Căn cứ Điều 47; Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án xử:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng tạm giữ của Đỗ Đức C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của Lê Khánh N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của chị Đàm Thị Ánh D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền: 500.000 đồng tạm giữ của Cao Ngọc Đức.

+ Tịch thu tiêu hủy: 16,47 gam thảo mộc chứa ma túy loại MDMA-4en-PINACA tạm giữ của Lê Khánh N và Đỗ Đức C còn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 805/KL-KTHS bên ngoài có chữ ký xác nhận và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự; 01 sim số thuê bao 0987613329 tạm giữ của Đỗ Đức C, 01 sim số thuê bao:

